

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **90/2023/HS-ST**.
Ngày: 27/7/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Long, là giáo viên
2. Bà Y Blư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hữu C- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon T, tỉnh Kon T tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh T - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Đăng K, Sinh ngày: 31/8/2006, tại Kon Tum; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 11/12; Nơi đăng ký thường trú: Tổ 8, phường Quyết Th, thành phố Kon T, tỉnh Kon T; Nơi ở hiện tại: Thôn Kon Rơ Bàng 1, xã Vinh Q, thành phố Kon T, tỉnh Kon T; Con ông: Phạm Đăng Kh, Sinh năm: 1978; Con bà: Trần Thị Mỹ Ch; Sinh năm: 1981; Hiện gia đình của bị can đang sinh sống tại Thôn Kon Rơ B 1, xã Vinh Q, thành phố Kon T, tỉnh Kon T; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/5/2023 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Kon T đến ngày 15/6/2023 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: ông Phạm Đăng Kh và bà Trần Thị Mỹ Ch. Địa chỉ: Thôn Kon Rơ Bàng 1, xã Vinh Quang, thành phố Kon T, tỉnh Kon T. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đặng Thị Minh Ng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kon T. Có mặt

- Bị hại:

+ Cháu Đào Lê Bảo Ng, sinh ngày 07/3/2009. Địa chỉ: Số 136 Nguyễn Thiệt Thuật, thành phố Kon T, tỉnh Kon T. Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đào Thanh Tr, sinh năm 1980. Địa chỉ: Số 136 Nguyễn Thiệt Th, thành phố Kon T, tỉnh Kon T. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Hùng D, sinh năm 1986. Địa chỉ: Số 352 Trần Hưng Đ, thành phố Kon T, tỉnh Kon T. Vắng mặt

2. Ông Phạm Đăng Kh và bà Trần Thị Mỹ Ch. Địa chỉ: Thôn Kon Rơ Bàng 1, xã Vinh Q, thành phố Kon T, tỉnh Kon T. Có mặt

- **Người làm chứng:** Cháu Huỳnh Như Bảo H, sinh năm 2008. Người giám hộ: Bà Nguyễn Thị Kiều L. Cùng địa chỉ: Số 09 Nguyễn Thiệt Th, thành phố Kon T, tỉnh Kon T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 25/3/2023, Phạm Đăng K (Sinh ngày 31/8/2006, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 8, phường Quyết Th, thành phố Kon T, tỉnh Kon T) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Espero, biển số 82EA-019.99, màu đen đi đến đoạn đường Trần Nhật D, tổ 2, phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon T. Lúc này, Phạm Đăng K phát hiện thấy Đào Lê Bảo Ng (Sinh ngày 07/3/2009; trú tại 136 Nguyễn Thiệt Th, phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon T) và Huỳnh Như Bảo H (Sinh ngày 28/7/2008, trú tại 90 Nguyễn Thiệt Th, phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon T) đang đi bộ phía trước cùng hướng với K trước số nhà 167 Trần Nhật D, tổ 2, phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon T. Lúc này, Phạm Đăng K nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên tiến đến chỗ Ng và H, K dừng xe tại vị trí của H và Ng, (lúc này Khôi vẫn ngồi trên xe và xe vẫn nổ máy), K giới thiệu là người đến từ thành phố Đà N, không biết đường đi nên muốn mượn điện thoại để gọi điện cho bạn đến đón. Nghe vậy, Ng đưa chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A95, màu xanh của mình cho K cầm và cho K biết mật khẩu để mở máy. Lúc này, K giả vờ đưa lên tai nghe và nói chuyện, còn H và Ng vẫn đứng bên cạnh Khôi để đợi lấy điện thoại. Lợi dụng lúc Ng và H không để ý thì Khôi tăng ga bỏ chạy về hướng đường Nguyễn Thiệt Th, Ng và H thấy K bỏ chạy thì hét lên “Cướp, Cướp” nhưng K vẫn bỏ đi. Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại trên, K mang đến tiệm cầm đồ Bi (Địa chỉ 352 Trần Hưng Đạo, phường Quyết Th, thành phố Kon T, tỉnh Kon) do anh Phạm Hùng D (Sinh năm 1986, trú tại 352 Trần Hưng Đạo, phường Quyết Th, thành phố Kon T, tỉnh Kon T) làm chủ để cầm cố với số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Số tiền này, K đã tiêu xài cá nhân hết 830.000 đồng (Tám trăm ba mươi nghìn đồng), còn lại số tiền 1.170.000 đồng

(Một triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng) Khôi cất giấu ở trong người thì bị phát hiện thu giữ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐ ngày 07/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Kon T, tỉnh Kon T kết luận giá trị của 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A95, màu xanh tính đến thời điểm bị chiếm đoạt là 4.023.000 đồng (Bốn triệu không trăm hai mươi ba nghìn đồng).

- 01 (Một) Xe mô tô nhãn hiệu Espero, biển số 82EA-019.99, màu đen;
- 1.170.000 đồng (Một triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng);
- 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A95, màu xanh.

* Việc xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Kon T, tỉnh Kon T đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức sau:

- Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Espero, biển số 82EA-01999, màu đen là xe do Phạm Đăng K mượn của bố là Phạm Văn K để làm phương tiện đi lại, do ông K không biết việc K dùng xe để làm phương tiện phạm tội nên trả cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Phạm Văn K (Sinh năm 1978, trú tại Thôn Kon Rơ B 1, xã Vinh Q, thành phố Kon T, tỉnh Kon T);

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A95, màu xanh trả cho chủ sở hữu hợp pháp là cháu Đào Lê Bảo Ng (Sinh ngày 07/3/2009; Trú tại 136 Nguyễn Thiện Th, phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon T);

- Đối với số tiền 1.170.000 đồng (Một triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng) được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon T để bảo quản theo quy định tại điều 90 Bộ luật tố tụng hình sự.

Cáo trạng số 82/CT-VKSTPKT ngày 27/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon T truy tố bị cáo Phạm Đăng K về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo K về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự. đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Đăng K từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến tranh luận về lời luận tội của VKS. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Đăng K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Do thiếu tiền tiêu xài, ngày 25/3/2023, bị cáo Phạm Đăng K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Espero, biển số 82EA-019.99, màu đen đi đến đoạn đường Trần Nhật D, tổ 2, phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon T. Khi phát hiện Đào Lê Bảo Ng và Huỳnh Như Bảo H đang đi bộ phía trước, K nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên dừng xe (xe vẫn nổ máy) và giả vờ mượn điện thoại của H và Ng để gọi điện thoại cho bạn, khi có được điện thoại của Ng, K liền tăng ga bỏ chạy. Giá trị tài sản Khôi đã chiếm đoạt là 4.023.000 đồng (Bốn triệu không trăm hai mươi ba nghìn đồng). Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị hại là Đào Lê Bảo H mới 14 tuổi 00 tháng 18 ngày. Giá trị chiếc điện thoại giá di động nhãn hiệu Oppo A95, màu xanh, tính đến thời điểm bị chiếm đoạt là 4.023.000 đồng (Bốn triệu không trăm hai mươi ba nghìn đồng). Hành vi dùng thủ đoạn để tiếp cận tài sản của người dưới 16 tuổi, sau khi có được tài sản đã nhanh chóng chiếm đoạt và nhanh chóng tẩu thoát của Phạm Đăng K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon T đã truy tố bị cáo Phạm Đăng Khôi về tội “Cướp giật tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Mặc dù bị cáo là người chưa thành niên, nhưng tại phiên tòa bị cáo cũng thừa nhận biết rõ việc dùng thủ đoạn để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt. Sau khi phạm tội bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; cha mẹ bị cáo đã bồi

thường thiệt hại về tinh thần cho bị hại số tiền 1.000.000 đồng và bồi thường cho Phạm Hùng D số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) là số tiền K đã nhận từ việc cầm cố điện thoại cho ông D. Bị hại và ông D không có yêu cầu gì thêm, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị can mới 16 tuổi 06 tháng 22 ngày nên bị cáo được áp dụng các quy định đối với người dưới 18 tuổi tại các Điều 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Ông Phạm Văn K không có yêu cầu Phạm Đăng K trả lại số tiền đã thay K bồi thường cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[5] Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế, nhất thời phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo thể hiện rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tại thời điểm phạm tội bị cáo đang học lớp 11 Trường phổ thông trung học Duy T. Căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo, để bị cáo tiếp tục chương trình học tập tiếp theo, để bị cáo nhận thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực hấp hành pháp luật, trở thành công dân tốt.

[6] Về tình tiết khác trong vụ án:

- Đối với hành vi của ông Phạm Văn K (*Sinh năm 1978, trú tại Thôn Kon Rơ Bang 1, xã Vinh Q, thành phố Kon T, tỉnh Kon T*) là người đã cho Phạm Đăng K xe mô tô nhãn hiệu Espero, biển số 82EA-019.99, màu đen. Ông Phạm Văn K không biết Phạm Đăng K sử dụng xe mô tô trên vào mục đích phạm tội do đó không có căn cứ để xử lý đối với ông Phạm Văn Kh;

- Đối với hành vi của ông Phạm Hùng D (*Sinh năm 1986, trú tại 352 Trần Hưng Đạo, phường Quyết Th, thành phố Kon T, tỉnh Kon T*) là người đã nhận cầm cố của Phạm Đăng K tài sản là 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A95, màu xanh. Ông Phạm Hùng D không biết tài sản trên là do Phạm Đăng Kh phạm tội mà có do đó không có căn cứ để xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phạm Hùng Duẩn đã nhận đủ tiền chiếc điện thoại do bị cáo cầm cố cũng không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Vật chứng vụ án:

+ 01 (*Một*) xe mô tô nhãn hiệu Espero, biển số 82EA-01999, màu đen, Cơ quan điều tra đã xác định chủ sở hữu là ông Phạm Đăng Kh (cha ruột của bị cáo). Ông Kh cho bị cáo mượn xe để làm phương tiện đi lại, không biết việc bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên đã trả cho ông Phạm Văn Kh là phù hợp.

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A95, màu xanh là của bị hại Đào Lê Bảo Ngân, Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả cho chủ sở hữu hợp pháp là cháu Đào Lê Bảo Ng là phù hợp.

+ Đối với số tiền 1.170.000 đồng (Một triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng) Cơ quan điều tra thu giữ trong người của bị cáo Phạm Đăng K. Xét thấy: Cha mẹ của bị cáo là ông Phạm Đăng Kh và bà Trần Thị Mỹ Ch đã bồi thường thiệt hại về tinh thần cho bị hại số tiền 1.000.000 đồng và bồi thường cho anh Phạm Hùng D số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) là số tiền bị cáo K đã nhận từ việc cầm cố điện thoại cho anh D. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và ông D không có yêu cầu gì thêm. Bị cáo không có ý kiến đề nghị gì về số tiền này. Ông Phạm Đăng Kh và bà Trần Thị Mỹ Ch đề nghị được nhận lại số tiền 1.170.000 đồng là phù hợp, được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Căn cứ g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự, tuyên bố: bị cáo Phạm Đăng K phạm tội “ Cướp giật tài sản”

2.Hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51, 65, 90, 91, 101 Bộ Luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Đăng K 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm), kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Đăng K cho Ủy ban nhân dân xã Vinh Q, thành phố Kon T, tỉnh Kon T để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của Bản án này và tổng hợp với hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho ông Phạm Đăng Kh và bà Trần Thị Mỹ Ch số tiền 1.170.000 đồng (Một triệu, một trăm bảy mươi nghìn đồng), theo Giấy ủy nhiệm chi vào tài khoản số 3949.0.9098388.00000, đơn vị nhận tiền: Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, ngày 06/7/2023 tại Kho bạc nhà nước Kon Tum.

4. Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14

ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Đăng Khôi phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ông Phạm Đăng Kh (cha của bị cáo) có nghĩa vụ nộp thay cho bị cáo.

5.Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP.Kon Tum;
- Công an TP.Kon Tum;
- Chi cục THADS TP.KonTum;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Mai Thị Thu

Mẫu số 144/HS
Theo QĐ số 15/QĐ-VKSTC
ngày 09/01/2018

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN
DÂN THÀNH PHỐ KON TUM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Kon Tum, ngày tháng 6 năm 2023

Số: /CT-VKSTPKT

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM

- Căn cứ các Điều 41, 236, 239 và 243 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số **66/QĐ-ĐCSHS**, ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Kon Tum về tội “*Cướp giật tài sản*” quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự;
- Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số **124/QĐ-ĐCSHS** ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Kon Tum đối với Phạm Đăng Khôi về tội “*Cướp giật tài sản*” quy định tại khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Bản kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố số **78/KLĐT-ĐCSH** ngày 13 tháng 6 năm 2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Kon Tum.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 25/3/2023, Phạm Đăng Khôi (Sinh ngày 31/8/2006, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 8, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Espero, biển số 82EA-019.99, màu đen đi đến đoạn đường Trần Nhật Duật, tổ 2, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Lúc này, Phạm Đăng Khôi phát hiện thấy Đào Lê Bảo Ngân (Sinh ngày 07/3/2009; trú tại 136 Nguyễn Thiện Thuật, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum) và Huỳnh Như Bảo Hân (Sinh ngày 28/7/2008, trú tại 90 Nguyễn Thiện Thuật, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum) đang đi bộ phía trước cùng hướng với Khôi trước số nhà 167 Trần Nhật Duật, tổ 2, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Lúc này, Phạm Đăng Khôi nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên tiến đến chỗ Ngân và Hân, Khôi dừng xe tại vị trí của Hân và Ngân, (lúc này Khôi vẫn ngồi trên xe và xe vẫn nổ máy), Khôi giới thiệu là người đến từ thành phố Đà Nẵng, không biết đường đi nên muốn mượn điện thoại để gọi điện cho bạn đến đón. Nghe vậy, Ngân đưa chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A95, màu xanh của mình cho Khôi cầm và cho Khôi biết mật khẩu để mở máy. Lúc này, Khôi giả vờ đưa lên tai nghe và nói chuyện, còn Hân và Ngân vẫn đứng bên cạnh Khôi để đợi lấy điện thoại. Lợi dụng lúc Ngân và Hân không để ý thì Khôi tăng ga bỏ chạy về hướng đường Nguyễn Thiện Thuật, Ngân và Hân thấy Khôi bỏ chạy thì hét lên “*Cướp, Cướp*” nhưng Khôi vẫn bỏ đi. Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại trên, Khôi mang đến tiệm cầm đồ Bi (Địa chỉ 352 Trần Hưng Đạo, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum) do anh Phạm Hùng Duẩn (Sinh năm 1986, trú tại 352 Trần Hưng Đạo, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum) làm chủ để cầm cố với số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Số tiền này, Khôi đã tiêu xài cá nhân hết 830.000 đồng (Tám trăm ba mươi nghìn đồng), còn lại số tiền 1.170.000 đồng (Một triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng) Khôi cất giấu ở trong người thì bị phát hiện thu giữ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐ ngày 07/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum kết luận giá trị của 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A95, màu xanh tính đến thời điểm bị chiếm đoạt là 4.023.000 đồng (Bốn triệu không trăm hai mươi ba nghìn đồng).

(Bút lục:.....)

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 (Một) Xe mô tô nhãn hiệu Espero, biển số 82EA-019.99, màu đen;
- 1.170.000 đồng (Một triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng);
- 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A95, màu xanh.

*** Việc xử lý vật chứng:**

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức sau:

- Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Espero, biển số 82EA-01999, màu đen là xe do Phạm Đăng Khôi mượn của bố là Phạm Văn Khoa để làm phương tiện đi lại, do ông Khoa không biết việc Khôi dùng xe để làm phương tiện phạm tội nên trả cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Phạm Văn Khoa (*Sinh năm 1978, trú tại Thôn Kon Rơ Bang 1, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum*);

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A95, màu xanh trả cho chủ sở hữu hợp pháp là cháu Đào Lê Bảo Ngân (*Sinh ngày 07/3/2009; Trú tại 136 Nguyễn Thiện Thuật, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum*);

- Đối với số tiền 1.170.000 đồng (Một triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng) được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum để bảo quản theo quy định tại điều 90 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

KẾT LUẬN

Do thiếu tiền tiêu xài, ngày 25/3/2023, Phạm Đăng Khôi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Espero, biển số 82EA-019.99, màu đen đi đến đoạn đường Trần Nhật Duật, tổ 2, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Khi phát hiện Đào Lê Bảo Ngân và Huỳnh Như Bảo Hân đang đi bộ phía trước, Khôi nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên dừng xe (xe vẫn nổ máy) và giả vờ mượn điện thoại của Hân và Ngân để gọi điện thoại cho bạn, khi có được điện thoại của Ngân, Khôi liền tăng ga bỏ chạy. Giá trị tài sản Khôi đã chiếm đoạt là 4.023.000 đồng (Bốn triệu không trăm hai mươi ba nghìn đồng). Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị hại là Đào Lê Bảo Hân mới 14 tuổi 00 tháng 18 ngày.

Hành vi dùng thủ đoạn để tiếp cận tài sản của người dưới 16 tuổi, sau khi có được tài sản đã nhanh chóng chiếm đoạt và nhanh chóng tẩu thoát của Phạm Đăng Khôi đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, bị can đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị can đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị can. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị can mới 16 tuổi 06 tháng 22 ngày nên bị can được áp dụng các quy định đối với người dưới 18 tuổi tại các Điều 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: bị can không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về dân sự:

Sau khi xảy ra vụ việc, bị can đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại và gia đình bị hại số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) là số tiền tổn thất tinh thần; bồi thường cho Phạm Hùng Duẩn số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) là số tiền Khôi đã nhận từ việc cầm cố điện thoại cho ông Duẩn.

Ông Phạm Văn Khoa không có yêu cầu Phạm Đăng Khôi trả lại số tiền đã thay Khôi bồi thường cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Về tình tiết khác trong vụ án:

- Đối với hành vi của ông Phạm Văn Khoa (*Sinh năm 1978, trú tại Thôn Kon Rơ Bang 1, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum*) là người đã cho Phạm Đăng Khôi xe mô tô nhãn hiệu Espero, biển số 82EA-019.99, màu đen. Ông Phạm Văn Khoa không biết Phạm Đăng Khôi sử dụng xe mô tô trên vào mục đích phạm tội do đó không có căn cứ để xử lý đối với ông Phạm Văn Khoa;

- Đối với hành vi của ông Phạm Hùng Duẩn (*Sinh năm 1986, trú tại 352 Trần Hưng Đạo, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum*) là người đã nhận cầm cố của Phạm Đăng Khôi tài sản là 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A95, màu xanh. Ông Phạm Hùng Duẩn không biết tài sản trên là do Phạm Đăng Khôi phạm tội mà có do đó không có căn cứ để xử lý.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định các bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

LÝ LỊCH BỊ CAN

Họ tên: **Phạm Đăng Khôi**

Giới tính: Nam;

Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 31/8/2006

Tại: Kon Tum;

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Phật giáo;

Nghề nghiệp: Học sinh;

Trình độ học vấn: 11/12;

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 062206000057;

Cấp ngày: 13/4/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH;

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 8, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;

Nơi ở hiện tại: Thôn Kon Rơ Bang 1, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;

Tiền án, tiền sự: Không.

Quan hệ và hoàn cảnh gia đình của bị can

- Con ông: Phạm Đăng Khoa Sinh năm: 1978;

- Con bà: Trần Thị Mỹ Châu; Sinh năm: 1981;

Hiện gia đình của bị can đang sinh sống tại Thôn Kon Rơ Bang 1, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;

Quá trình hoạt động của bị can

- Từ nhỏ, sống cùng gia đình tại Thôn Kon Rơ Bang 1, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, đang học lớp 11/12.

- Ngày 25/3/2023, thực hiện hành vi Cướp giật tài sản tại phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Ngày 11/5/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Kon Tum khởi tố bị can; Ra lệnh bắt bị can để tạm giam về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Bị can bị tạm giam từ ngày 12/5/2023 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Kon Tum đến ngày 15/6/2023 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh” thay thế cho biện pháp tạm giam.

Hành vi trên của bị can **Phạm Đăng Khôi** đã phạm vào tội “*Cướp giật tài sản*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

“Điều 171. Tội cướp giật tài sản

1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

g) Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu hoặc người không có khả năng tự vệ;

...”

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum để xét xử bị can **Phạm Đăng Khôi** có lý lịch nêu trên về tội “*Cướp giật tài sản*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

2. Kèm theo Cáo trạng có:

- Bản kê vật chứng;

Nơi nhận:

- TAND thành phố Kon Tum;
- Phòng 2- VKS tỉnh;
- CQĐT;
- Bị can;
- Lưu: HSVA, HSKS, VP.

VIỆN TRƯỞNG

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA